

CỤC QUẢN LÝ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 756/TB-THADS.KV6

Lào Cai, ngày 23 tháng 6 năm 2026

THÔNG BÁO
Về kết quả lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản

Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014, năm 2022);

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 172/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định của Luật Đấu giá tài sản, Thông tư số 108/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ tư ban hành quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Quyết định số 1311/QĐ-BTP ngày 22/4/2025 của Bộ Tư Pháp ban hành khung giá dịch vụ đấu giá tài sản mà pháp luật quy định phải bán thông qua đấu giá;

Căn cứ Quyết định số: 27/2024/QĐST-DS ngày 22/5/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Lào Cai);

Căn cứ Quyết định thi hành án theo yêu cầu số: 188/QĐ-CCTHADS ngày 06/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Lào Cai);

Căn cứ Biên bản tự nguyện bàn giao tài sản để thi hành án ngày 30/3/2026 của Chấp hành viên Phòng THADS khu vực 6 – Lào Cai;

Căn cứ Kết quả kiểm tra đánh giá thực trạng phương tiện cơ giới đường bộ đã qua sử dụng ngày 21/5/2026 của Đăng kiểm viên Cơ sở Đăng kiểm xe cơ giới 24-04D;

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số: 093/2026/604/CT-VALUINCO/BAN2 ngày 11 tháng 6 năm 2026 của Công ty cổ phần định giá và tư vấn đầu tư Quốc tế;



Căn cứ Thông báo về việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản số: 746/TB-THADS.KV6 ngày 19/6/2026 của Chấp hành viên Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 – Lào Cai;

Căn cứ kết quả đánh giá, chấm điểm tổ chức bán đấu giá tài sản;

Xét hồ sơ năng lực, phương án đấu giá và mức thù lao chi phí dịch vụ đấu giá tài sản của Công ty đấu giá hợp danh Phúc Hưng là đơn vị duy nhất nộp hồ sơ tham gia bán đấu giá tài sản.

Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai (Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Lào Cai) thông báo lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản như sau:

1. Đơn vị có tài sản:

Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai (Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Lào Cai).

Địa chỉ: Đường Trần Phú, tổ 12 Nam Cường, phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai.

2. Tài sản đấu giá gồm:

01 (một) Xe ô tô nhãn hiệu VINFAST, số loại: LUX A20, màu sơn đỏ, xe 05 chỗ ngồi, biển kiểm soát: 24A 206.96, số máy: 220490013VF20SED, số khung: RPXAB1RSFNV001209 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 24 013191 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lào Cai cấp ngày 22/4/2022, tên chủ xe: Nguyễn Trung Anh, kèm theo 01 chìa khóa xe ô tô

3. Tên nhà cung cấp dịch vụ được chỉ định:

Công ty đấu giá hợp danh Phúc Hưng.

Địa chỉ trụ sở: Số 427 Bát Khối, tổ 19, phường Long Biên, thành phố Hà Nội.

Địa chỉ trụ sở chi nhánh Lào Cai: Số 58, đường Ngô Sỹ Liên, tổ dân phố Đồng Tâm 14, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện pháp luật: Bà Mai Thị Thùy Linh- Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản số: 117/TP-ĐKHĐ do Sở Tư pháp thành phố Hà Nội cấp ngày 20/01/2025 (cấp lần đầu ngày 31/12/2020. Sửa đổi lần 6).

4. Nội dung: Thực hiện đấu giá tài sản gồm:

01 (một) Xe ô tô nhãn hiệu VINFAST, số loại: LUX A20, màu sơn đỏ, xe 05 chỗ ngồi, biển kiểm soát: 24A 206.96, số máy: 220490013VF20SED, số khung: RPXAB1RSFNV001209 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 24 013191 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lào Cai cấp ngày 22/4/2022, tên chủ xe: Nguyễn Trung Anh, kèm theo 01 chìa khóa xe ô tô (theo Biên bản tự nguyện bàn giao tài sản để thi hành án ngày 30/3/2026 của Chấp hành viên Phòng THADS khu vực 6 – Lào Cai). Chi tiết tài sản như sau:

STT	Danh mục kiểm tra, đánh giá.	Tình trạng thực tế	Ghi chú
1	Nhận dạng tổng		

	quát		
	- Biển số	Đúng, đủ, lắp đặt chắc chắn	
	- Số khung	Đúng với hồ sơ kiểm định	
	- Số động cơ	Đúng với hồ sơ kiểm định	
	- Nhãn hiệu, số loại	Đúng với hồ sơ kiểm định	
	Màu sơn	Đã đổi màu do dán đề can sai so với đăng kí xe (đỏ - đen)	
2	Thân vỏ, thùng xe:		
	- Khung xương.	Không bị mục mọt	
	- Cửa xe, kính xe.	Các cánh cửa, kính còn đầy đủ, bị xước do sử dụng thời gian dài. Có trang bị hệ thống điều khiển lên xuống kính 04cánh cửa(bên lái, phụ).	
	-Thân vỏ	Lắp đặt chắc chắn.	
	-Ca bin, thùng xe	Sơn bề mặt đồng màu, bạc theo thời gian.	
3	Trang bị nội thất:		
	- Cụm điều khiển, bảng táp lô.	Còn đầy đủ, lắp đặt chắc chắn.	
	- Ghế người lái.	Kết cấu chắc chắn, điều chỉnh được các hướng theo thiết kế, có trang bị dây đai loại 3 điểm.	
	- Ghế phụ.	Kết cấu chắc chắn, có dây đai an toàn.	
	- Các trang thiết bị khác (nghe nhìn, điều hòa)...	Điều hoà, radio kết cấu đầy đủ, lắp đặt chắc chắn.	

4	Hệ thống tín hiệu, trang bị an toàn khác.		
	- Đèn chiếu sáng phía trước, đèn phanh, đèn soi biển số, đèn lùi,	Các đèn còn đầy đủ số lượng, không bị nứt vỡ, các kính và gương phản xạ còn sáng.	



	đèn kích thước.		
	- Còi điện	Có trang bị còi điện , hoạt động bình thường	
	- Gương chiếu hậu trong, ngoài xe	Các gương được trang bị đầy đủ, quan sát tốt đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.	
	- Gạt mưa	Gạt mưa được trang bị đầy đủ, tình trạng hoạt động tốt	
5	Động cơ		
	- Hệ thống khởi động, điều khiển.	Hoạt động bình thường	
	- Hệ thống nước làm mát, dầu bôi trơn.	Trang bị đầy đủ, các dây cu roa còn đủ, đảm bảo độ căng. Kết nước tại thời điểm kiểm tra đủ nước. Dầu máy còn đủ trong ngưỡng cho phép.	
	- Hệ thống xả	Trang bị đầy đủ, quan sát bằng mắt không có dấu hiệu bất thường.	
	- Khối thân máy	Không có dấu hiệu bất thường.	
6	Hệ thống truyền lực:		
	- Ly hợp, dẫn động, cơ cấu điều khiển ly hợp.	Quan sát các chi tiết còn đầy đủ.	
	- Hộp số và cơ cấu điều khiển.	Quan sát các chi tiết còn đầy đủ, sang số bình thường ở các vị trí tay số.	
	- Trục các đăng.	Quan sát các chi tiết còn đầy đủ, các mối ghép chắc chắn.	
7	Cầu xe trước sau.	Kết cấu còn đầy đủ. Các thanh càng chữ A quan sát không bị bẹp, biến dạng cong vênh, cầu sau không có hiện tượng chảy dầu.	
8	Lốp xe.	Các lốp: hoa lốp chưa mòn đến giới hạn của nhà sản xuất. Bề mặt lốp bị trai cứng, má lốp có nhiều vết rạn do cao su bị lão hóa.	
9	Hệ thống lái:		
	- Tình trạng chung	Kết cấu còn đầy đủ. Quan sát không có dấu hiệu bất thường.	
	- Cụm vô lăng, trục lái.	Lắp đặt chắc chắn, có độ rơ nhỏ.	

	- Cơ cấu lái, bơm trợ lực	Lắp đặt chắc chắn, dầu trợ lực đủ	
	- Dẫn động lái.	Lắp đặt chắc chắn, đầy đủ	
10	Hệ thống treo:		
	- Tình trạng chung.	Kết cấu còn đầy đủ, quan sát không có dấu hiệu bất thường, xe không bị nghiêng vẹo.	
	- Phần tử đàn hồi, thanh xoắn, thanh cân bằng.	Các phần tử đàn hồi được lắp đặt chắc chắn. không bị mói đến mức quan sát được bằng mắt thường.	
	- Giảm chấn.	Trang bị đầy đủ, không bị rò rỉ dầu.	
11	Hệ thống phanh:		
	1. Phanh chính(phanh chân).	Kiểm tra, đánh giá bằng mắt tại hiện trường	
	- Bàn đạp phanh, hệ thống trợ lực phanh.	Trang bị đầy đủ, lắp đặt chắc chắn, bàn đạp phanh không trơn trượt.	
	- Cơ cấu phanh.	Trang bị đầy đủ, quan sát bằng mắt thường không có dấu hiệu bất thường.	
	- Dẫn động phanh (van, đường ống...)	Trang bị đầy đủ, lắp đặt chắc chắn, không bị rò rỉ.	
	2. Phanh đỗ(phanh tay)		
	Cơ cấu điều khiển, dẫn động.	Trang bị đầy đủ.	
12	Kết luận: - Phương tiện có thông số phù hợp với hồ sơ kỹ thuật. Nhận dạng về màu sơn: xe đã dán đề can khác màu sơn so với đăng ký xe - Tại thời điểm kiểm tra không có cảnh báo lỗi phạt nguội trên trang tra cứu phạt nguội của CSGT. -Xe hết hạn kiểm định vào 17/03/2027. - Phí sử dụng đường bộ đã đóng đến 17/03/2027. - Khuyến cáo cần bảo dưỡng duy trì tình trạng kỹ thuật của phương tiện giữa hai kỳ kiểm định.		

(Tài sản đang quản lý, bảo quản tại kho vật chứng của Phòng Thi hành án dân sự khu 6 – Lào Cai theo Biên bản về việc tự nguyện bàn giao tài sản để thi hành án ngày 31/3/2026 của Chấp hành viên Phòng Thi hành án dân sự khu 6 – Lào Cai).

Giá khởi điểm (theo Chứng thư thẩm định giá số: 093/2026/604/CT-VALUINCO/BAN2 ngày 11 tháng 6 năm 2026 của Công ty cổ phần định giá và tư vấn đầu tư Quốc tế chưa bao gồm thuế, các loại phí, lệ phí, phải nộp theo quy định của pháp luật) là: **389.000.000 VNĐ** (Ba trăm tám mươi chín triệu đồng).

5. Giá trị hợp đồng:

Thanh toán chi phí đấu giá theo Phương án tổ chức đấu giá tài sản của Công ty đấu giá hợp danh Phúc Hưng.

6. Hình thức hợp đồng: Trọn gói.

7. Thời gian thực hiện hợp đồng: 40 ngày, kể từ ngày ký kết hợp đồng.

Nơi nhận:

- Công TTĐT Cục quản lý THADS;
- Trang TTĐT THADS tỉnh Lào Cai;
- Công TTĐT Quốc gia về đấu giá tài sản;
- Công ty đấu giá hợp danh Phúc Hưng;
- VKSND Khu vực 6 - Lào Cai;
- Đương sự;
- Lưu: VT, HS.THADS.



Nguyễn Mạnh Hùng

BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN
(Kèm theo Thông báo số: **765**/TB-THADS.KV ngày 23/6/2026
của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6, tỉnh Lào Cai)

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA	ĐIỂM CHẤM	TIÊU CHÍ PHÙ HỢP
I	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố			Đủ điều kiện
1	Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện		x
2	Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện		
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	19	19	
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	10	10	
1.1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc	5	5	Địa chỉ trụ sở tại số 427 Bát Khối, tổ 19, phường Long Biên thành phố Hà Nội SĐT: 0944468386 Email:daugiaphuchung@gmail.com
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện	5	5	Phòng bán và tiếp nhận hồ sơ riêng biệt, đảm bảo khách hàng đến mua hồ sơ có thể bí mật thông tin cá nhân khi đăng ký tham gia đấu giá
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	5	5	
2.1	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	2	2	
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	3	3	
3	Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên	2	2	Địa chỉ trang TTĐT: https://daugiaphuchung.vn
4	Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến	1	1	trong năm 2025 Công ty Phúc Hưng đã thực hiện 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1	1	Có phòng lưu trữ hồ sơ riêng biệt
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	16	16	
1	Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4	4	Thể hiện đầy đủ trong Phương án đấu giá gửi kèm hồ sơ tham gia.
1.1	Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả	2	2	
1.2	Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả	2	2	
2	Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)	4	4	
3	Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá	4	4	
3.1	Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật	2	2	



TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA	ĐIỂM CHẤM	TIÊU CHÍ PHÙ HỢP
3.2	Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá	2	2	
4	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, đùm giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá	4	4	
IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	57	54	
1.	Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành)	15	15	
1.1	Dưới 20 cuộc đấu giá	12		132 cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm 2025
1.2	Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá	13		
1.3	Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá	14		
1.4	Từ 70 cuộc đấu giá trở lên	15	15	
2.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề	7	7	
2.1	Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)	4		67 cuộc đấu giá thành trong năm 2025
2.2	Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành	5		
2.3	Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành	6		
2.4	Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên	7	7	
3.	Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề	7	7	
3.1	Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)	4		67 cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm 2025
3.2	Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc	5		
3.3	Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc	6		
3.4	Từ 50 cuộc trở lên	7	7	
4.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên (Người có tài sản đấu giá không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng)	3	3	



TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA	ĐIỂM CHẤM	TIÊU CHÍ PHÙ HỢP
4.1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (A) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất (Y cuộc) thì được tối đa 3 điểm	3	3	
4.2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (B) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề (U cuộc) thì số điểm được tính theo công thức: Số điểm của B = $(U \times 3)/Y$			
4.3	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (C) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo (V cuộc) thì số điểm được tính tương tự theo công thức nêu trên: Số điểm của C = $(V \times 3)/Y$			
5.	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật đấu giá tài sản có hiệu lực)	7	5	
5.1	Có thời gian hoạt động dưới 05 năm	4		
5.2	Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm	5	5	Thành lập từ năm 2020
5.3	Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm	6		
5.4	Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên	7		
6.	Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	4	4	
6.1	01 đấu giá viên	2		
6.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	3		
6.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	4	4	Công ty có 06 đấu giá viên
7.	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp tư nhân	4	3	
7.1	Dưới 05 năm	2		
7.2	Từ 05 năm đến dưới 10 năm	3	3	Đấu giá viên là giám đốc công ty có 8 năm kinh nghiệm hành nghề đấu giá
7.3	Từ 10 năm trở lên	4		
8.	Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề	5	5	
8.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	3		
8.2	Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	4		
8.3	Có từ 4 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	5	5	Có 06 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA	ĐIỂM CHẤM	TIÊU CHÍ PHÙ HỢP
9.	Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng	5	5	
9.1	Dưới 50 triệu đồng	3		
9.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	4		
9.3	Từ 100 triệu đồng trở lên	5	5	100 triệu đồng
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	8	8	
	Tổng số điểm	100	97	

CHẤP HÀNH VIÊN



